UBND TỈNH QUẢNG BÌNH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2778 /SXD-QLXD Về việc thông báo Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa	*Quảng Bình, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 1538/TTr-UBND ngày 28/10/20202 của Ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa trình thẩm định thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa (gửi kèm theo hồ sơ thiết kế).

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc Qui định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 25/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

Căn cứ Văn bản số 121/BC-TTKĐ ngày 26/10/2022 của Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng về Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

Sau khi xem xét Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa.

2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, Cấp II.

3. Tên dự án đầu tư xây dựng: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa.

5. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuyên Hóa.

6. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 50.000.000.000 đồng (*Năm mươi tỷ đồng*).

7. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2021-2025.

8. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán: Viện quy hoạch xây dựng Quảng Bình.

9. Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công: Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 25/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Giấy chứng nhận Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 683/TD-PCCC ngày 23/9/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH về việc chứng nhận thẩm duyệt PCCC công trình Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của UBND huyện Tuyên Hóa về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán + Thiết kế nội thất thuộc dự án: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND huyện Tuyên Hóa về việc phê duyệt E-HSMT: Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán + Thiết kế nội thất thuộc dự án: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Quyết định số 1210/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND huyện Tuyên Hóa về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói số 4: Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán + Thiết kế nội thất thuộc dự án: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công;

- Thiết kế bản vẽ thi công;

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình;

- Dự toán xây dựng công trình;

- Văn bản số 121/BC-TTKĐ ngày 26/10/2022 của Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng về Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa;

- Các hồ sơ, văn bản có liên quan khác.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:

3.1. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công: Viện quy hoạch xây dựng Quảng Bình.

a) Mã số chứng chỉ năng lực: QUB-00005985 do Sở Xây dựng cấp ngày 08/8/2018.

b) Mã số chứng chỉ hành nghề HĐXD chủ nhiệm khảo sát: Nguyễn Khánh Huy, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QUB-00017557 do Sở Xây dựng cấp ngày 05/01/2018.

c) Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

- Chủ nhiệm: ThS, KS. Phạm Xuân Thảo, chứng chỉ hành nghề số BXD-00044412 do Bộ Xây dựng cấp ngày 30/6/2022;.

- Chủ trì Kiến trúc: KTS. Phạm Anh Tuấn, chứng chỉ hành nghề số QUB-00090274 do Sở Xây dựng cấp ngày 01/6/2020.

- Chủ trì Kết cấu: KS. Nguyễn Đức Thiện, chứng chỉ hành nghề số BXD-00007711 do Cục Quản lý HĐXD – Bộ Xây dựng cấp ngày 30/6/2022.

- Chủ trì Điện: KS. Đinh Ngọc Hà, chứng chỉ hành nghề số QUB - 00083450 do Sở Xây dựng cấp ngày 09/01/2020.

- Chủ trì Cấp, thoát nước: KS. Lê Quốc Vương, chứng chỉ hành nghề số QUB - 00007708 do Sở Xây dựng cấp ngày 01/06/2020.

- Chủ trì Dự toán: KS. Lê Thị Thu Hạnh, chứng chỉ hành nghề số QUB-00035190 do Sở Xây dựng cấp ngày 8/8/2018.

3.2. Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán: Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.

a) Mã số chứng chỉ năng lực: BXD-00003550.

b) Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chủ trì thẩm tra:

- Kiến trúc: KTS. Trương Công Giang - QN-00069890.

- Kết cấu: KS. Trương Thanh Long - QUB-00017607.

- Điện: KS. Nguyễn Minh Đức - CTN-00028348.

- Cấp, thoát nước: KS. Trần Nhật Linh - QUB-00012022.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Quy mô và các giải pháp thiết kế chủ yếu

1.1 Quy mô:

- Đầu tư xây dựng Khối nhà văn hóa huyện với tổng diện tích sàn 2697,7m2, cao 02 tầng và 01 tầng trệt, gồm phòng khán giả 400 chỗ ngồi và các phòng chức năng;

- Các hạng mục phụ trợ: Sân đường nội bộ lát gạch 2649m2; bể nước PCCC, xây dựng trạm biến áp 250kVA; hệ thống cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước ngoài nhà.

- Thiết bị: Các thiết bị phục vụ khán giả và phòng làm việc của nhân viên như máy điều hòa nhiệt độ, thiết bị PCCC và các thiết bị khác.

1.2. Giải pháp thiết kế tổng mặt bằng: Bố trí các hạng mục công trình trong khuôn viên tuân thủ theo thiết kế cơ sở đã được UBND tỉnh phê duyệt.

1.3. Giải pháp kiến trúc:

Công trình thiết kế cao 02 tầng và 01 tầng trệt, tổng chiều cao 18,10m (so với mặt sân trước công trình có cao độ địa hình +30.10), diện tích xây dựng 1.504m^2. Tầng trệt diện tích cao 2,9m, bố trí khu vực để xe, phòng sinh hoạt câu lạc bộ, phòng kho, phòng kỹ thuật, khu vệ sinh. Tầng 1 cao 3,9m và 4,5m, bố trí phòng khán giả, sân khấu biểu diễn, khu chờ diễn, phòng y tế, phòng triển lãm tiếp khách, phòng trưởng đoàn (hội ý), phòng hóa trang, các khu vệ sinh, phòng kỹ thuật, hành lang, sảnh chính, phụ và cầu thang liên hệ. Tầng 2, cao 3,6 và 3,9m, bố trí phòng khán giả, không gian đa năng (thư viện), phòng giám đốc, phòng phó giám đốc, nghiệp vụ văn hóa và hành chính, phòng kế toán văn thư, phòng thông tin hướng nghiệp, phòng họp, các khu vệ sinh, phòng kỹ thuật, hành lang, sảnh và cầu thang liên hệ. Không gian áp mái dự phòng sử dụng các phòng, khu chức năng.

Phòng khán giả sử dụng hệ kèo thép I vượt khẩu độ 18,6m, trên lợp tôn kèm lớp cách nhiệt; các phòng còn lại mái đổ BTCT. Mặt bằng bố trí 02 cầu thang bộ ở không gian phía trước phòng khán giả và 01 cầu thang bộ cho khối phòng chức năng sau sân khấu, kết nối với các hành lang tầng, đảm bảo giao thông thuận tiện và thoát hiểm khi có sự cố xảy ra.

1.4. Giải pháp kết cấu: Phần móng sử dụng phương án móng băng giao thoa BTCT, đặt vào lớp đất tự nhiên. Phần thân sử dụng hệ khung chịu lực BTCT đổ toàn khối. Vật liệu bê tông có cấp độ bền B25(M350). Cốt thép ϕ<10 nhóm CB240-T, 10$\leq \phi \leq$18 nhóm CB300-V, ϕ >18 nhóm CB400-V. Phần mái phòng khán giả sử dụng hệ kèo thép I khẩu độ 18,6m kết hợp hệ giằng thép D16; xà gồ sử dụng thép C120x50x15x2, hệ giằng xà gồ D14 đảm bảo ổn định cho hệ mái khi chịu lực; thép bản vì kèo, xà gồ, giằng, đà trần của hệ mái sử dụng loại có Ra $\geq$ 210 N/mm^2 (CCT34); sử dụng bu lông có cấp bền 8.8 và 5.6; chiều cao đường hàn theo chỉ định, sử dung que hàn N42 hoặc tương đương.

***1.5. Mức độ hoàn thiện*:** Bậc cấp sảnh, cầu thang lát đá Granite tự nhiên; nền nhà xe lát gạch gốm Hạ Long KT 400x400; nền sân khấu lát gỗ công nghiệp; sàn phòng khán giả, đại sảnh lát gạch Granite KT 1000x1000, kết hợp đá Granite

tự nhiên; nền, sàn các phòng chức năng lát gạch Granite KT 800x800; riêng nền khu vệ sinh lát gạch Ceramic KT 300x300 chống trượt; tường xây gạch không nung M7.5, với VXM 75#, trát VXM 75#, bả matit sơn hoàn thiện 3 nước; toàn bộ hệ vách tường trong phòng khán giả ốp các tấm thạch cao tiêu âm kết hợp gỗ công nghiệp; mặt đứng công trình có các mảng ốp đá Marble kết hợp đá tự nhiên và các mảng sơn màu theo chỉ định; trần phòng khán giả sử dụng hệ thạch cao khung xương chìm; hệ thống cửa, vách kính dùng cửa hệ khung nhôm (tương đương nhôm Xingfa hệ 55 và hệ 65; kính cường lực dày 8 và 12); mái lợp tôn dày 0,45ly, có lớp cách nhiệt.

1.6. Giải pháp cấp điện:

- Nguồn cấp điện được lấy từ tủ hạ thế của trạm biến áp dẫn đến tủ điện tổng của phòng kỹ thuật điện, sau đó dẫn đến các tủ điện tầng rồi cấp đến các khu vực tiêu thụ điện. Hệ thống cáp ngầm luồn trong ống HDPE (đoạn qua vỉa hè, nền đất) luồn trong ống thép tráng kẽm (đoạn qua sân, đường bê tông) tất cả chôn trong rãnh cáp sâu 0,7m đi ngầm trong đất.

- Cáp từ tủ điện tổng tới các tủ điện tầng được đi trong hộp kỹ thuật. Cáp từ tủ điện tổng tầng tới các bảng điện được chạy trên thang cáp dọc hành lang. Dây điện từ bảng điện tới đèn và các thiết bị điện nước được luồn trong ống nhựa chôn ngầm tường và trần.

- Phương án chiếu sáng: Tùy theo đặc tính của mỗi loại phòng, phương chiếu sáng sử dụng đèn Led và đèn Highbay bóng Metal 400W-220V.

- Hệ thống cấp điện chiếu sáng, điện cho máy điều hòa không khí, thông gió và cho các thiết bị có động cơ được thiết kế độc lập.

1.7. Giải pháp chống sét và tiếp đất an toàn cho công trình:

- Hệ thống chống sét cho công trình sử dụng 01 đầu thu sét phát xạ sớm, đặt ở mái công trình, có bán kính bảo vệ R=107m. Hệ thống dây thoát sét và tiếp đất dùng dây đồng trần 70mm^2. Cọc tiếp đất bằng thép L63x63x6, L=2,5m. Liên kết hàn nối giữa dây tiếp đất, cọc tiếp đất bằng mối hàn hoá nhiệt. Liên kết hàn nối giữa dây tiếp đất, cọc tiếp đất bằng mối hàn hoá nhiệt. Hệ thống đảm bảo điện trở suất của đất và đảm bảo ổn định điện trở tiếp đất Rtđ ≤ 10Ω.

- Xây dựng hệ thống nối đất an toàn cho người và thiết bị với định điện trở tiếp đất Rtđ ≤ 4 Ω.

1.8. Giải pháp cấp, thoát nước công trình:

- Cấp nước sinh hoạt: Nguồn nước cấp cho công trình được lấy từ hệ thống tuyến ống cấp nước hiện có trên đường Trần Phú, dẫn vào bể nước ngầm bên ngoài công trình, bơm lên cho 03 bồn nước mái (2,0m^3/bồn), từ đó phân phối đến các khu vực sử dụng nước. Toàn bộ hệ thống nước cấp vào công trình, cấp nước cho các họng chữa cháy ngoài nhà được thiết kế đi ngầm.

- Hệ thống thoát nước mưa và nước thải được thiết kế độc lập. Nước thải vệ sinh được dẫn bằng ống riêng xuống bể tự hoại sau đó dẫn về hệ thống thoát nước ngoài nhà; nước từ sê nô mái và các thiết bị sàn, rửa…được dẫn bằng hệ thống ống

riêng ra hệ thống thoát nước ngoài nhà; sau đó nước thải được thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

1.9. Các hệ thống kỹ thuật khác của công trình: Hệ thống điều hòa không khí, thông gió, hệ thống thông tin liên lac.

1.10. Phương án phòng cháy chữa cháy: Bố trí hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà và trang bị các phương tiện chữa cháy tại chỗ.

1.11. Phương án phòng chống mối: Bố trí hệ thống hàng rào chống mối quanh móng công trình và xử lý mối mặt nền tầng 1.

1.12. Hạng mục công trình phụ trợ:

a) Sân đường bê tông nội bộ: Phần sân đường nội bộ đổ bê tông đá 2x4, 150#, dày 150, cắt khe co giãn, mặt sân lát gạch Terrazzo KT 400x400x30. Phần bãi đỗ xe ô tô, xe 02 bánh đổ bê tông đá 2x4, 200#, dày 200, cắt khe co giãn, mặt sân lát gạch Terrazzo KT 400x400x30.

b) Bể nước ngầm: Thiết kế gồm 02 bể nối thông với nhau bằng BTCT đổ toàn khối có cấp bền B20 (250#), đá 1x2; mỗi bể KT 11,65m x 6,25m x 3,35m.

c) Điện, nước tổng thể:

- Nguồn điện cấp cho công trình lấy từ lưới điện 22KV hiện có trên trục đường Lê Lợi, cấp đến trạm biến áp có công suất 250 kVA (đặt tại khuôn viên). Hệ thống cáp ngầm được đặt trong ống HDPE.

- Chiếu sáng ngoài nhà bố trí các cột đèn sân vườn bao quanh khuôn viên, sử dụng cột đèn bằng thép cao 3,5m; mỗi cột bố trí 04 đèn cầu sọc D400 - Bóng Led 25W.

- Nước cấp cho khuôn viên được lấy từ hệ thống tuyến ống cấp nước chạy dọc đường Trần Phú. Toàn bộ hệ thống nước cấp vào công trình, cấp nước cho các họng chữa cháy ngoài nhà được thiết kế đi ngầm.

- Hệ thống cấp nước ngoài nhà thiết kế đường ống từ D25 đến D60 chạy quanh khuôn viên. Hệ thống thu nước mặt, thoát nước ngoài nhà sử dụng mương thu BTCT rộng 400 độ dốc i=0,5%, kết hợp ống D315; các hố ga được đổ BTCT; nước được thoát ra hệ thống thoát nước dọc đường Trần Phú.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được lập tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng.

2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế: Viện quy hoạch xây dựng Quảng Bình; Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng và các cá nhân tham gia chủ trì khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế có đủ tư cách pháp nhân và năng lực hành nghề theo quy định.

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định: Thiết kế bản vẽ thi công được lập cơ bản tuân theo thiết kế cơ sở đã được phê duyệt.

4. Kiểm tra kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thiết kế theo quy định: Kết quả thẩm tra đáp ứng yêu cầu về an toàn công trình; thiết kế bản vẽ thi công được lập tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.

5. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường: Thiết kế công trình tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật về bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN

1. Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định dự toán xây dựng công trình: Đầy đủ, hợp lệ.

2. Sự phù hợp của dự toán xây dựng công trình với tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt; phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình:

- Dự toán xây dựng được xác định theo phương pháp đo bóc khối lượng từ thiết kế bản vẽ thi công và áp dụng đơn giá xây dựng chi tiết từng công việc xây dựng, trong đó thiết kế một số hạng mục phụ trợ có điều chỉnh mức độ hoàn thiện so với thiết kế cơ sở trong Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Tổng dự toán công trình phù hợp với Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt.

3. Sự phù hợp của nội dung dự toán xây dựng công trình: Nội dung dự toán xây dựng các hạng mục phù hợp với quy định hiện hành về quản lý chi phí.

4. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về việc áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình:

Dự toán xây dựng lập đã áp dụng hệ thống định mức xây dựng cơ bản phù hợp; việc áp giá vật tư, vật liệu cơ bản theo Công bố giá vật liệu xây dựng tháng 9/2022 trên địa bàn tỉnh tại Văn bản số 2479/CBG-SXD ngày 07/10/2022 của Sở Xây dựng. Trong dự toán, một số vật tư thiết bị không có trong Công bố giá chủ đầu tư đề xuất giá trên cơ sở tham khảo báo giá của một số nhà cung cấp. Việc xác định giá vật tư, vật liệu đến hiện xây dựng được chủ đầu tư và tư vấn xác định dựa trên biên bản xác định cự ly, cấp đường, bãi đổ thải, vị trí mỏ vật liệu,... cơ bản phù hợp với địa điểm xây dựng công trình; quá trình triển khai dự án, đề nghị chủ đầu tư tổ chức khảo sát cụ thể để điều chỉnh trong trường hợp có sự thay đổi.

5. Danh mục định mức dự toán mới, định mức dự toán điều chỉnh: Không có.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa đủ điều kiện để thực hiện các công việc tiếp theo.

Yêu cầu đối với Chủ đầu tư:

- Tổ chức thẩm định dự toán, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình. Quá trình thẩm định lưu ý các nội dung sau:

+ Cập nhật khối lượng các điều chỉnh, bổ sung thiết kế trong quá trình thẩm định; rà soát khối lượng dự toán còn sai sót so với bản vẽ thiết kế.

+ Phê duyệt các chi phí chuẩn bị đầu tư để tổng hợp vào dự toán xây dựng;

+ Bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng đối với dự án, có cơ sở để cân đối kinh phí trong tổng mức đầu tư dự án.

+ Một số loại vật tư, vật liệu hoàn thiện cần ghi chú, chỉ dẫn thông số kỹ thuật, nêu rõ chủng loại (đá Granit, gỗ ốp tường, gỗ tiêu âm,..) để có cơ sở xác định giá.

+ Khảo sát thị trường, lựa chọn các nhà cung cấp thiết bị đưa vào công trình để cập nhật báo giá tại thời điểm, trong trường hợp cần thiết, có thể thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá thiết bị để có cơ sở xác định giá dự toán.

- Yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế lập quy trình bảo trì và chỉ dẫn kỹ thuật cho công trình; bổ sung nội dung chưa hoàn thiện trong các thuyết minh kèm theo.

- Lưu ý: Một phần công trình chính xây dựng trên phạm vi các hạng mục tháo dỡ. Do vậy sau khi tháo dỡ hết phần móng cũ các hạng mục công trình này, nếu phát hiện chiều sâu phần móng đã tháo dỡ sâu hơn chiều sâu thiết kế chôn móng của công trình chính thì Chủ đầu tư, tư vấn thiết kế và các bên liên quan phải có biện pháp gia cường nền đất phạm vi hố móng sâu hơn đó từ đáy móng tháo dỡ lên đến cao độ thiết kế chôn móng của công trình chính để đảm bảo cường độ của đất dưới đáy móng được đồng nhất.

Trên đây là Thông báo Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa huyện Tuyên Hóa. Đề nghị chủ đầu tư căn cứ quy định của pháp luật để thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, P.QLXD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG BÌNH

Phạm Quốc Anh